

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 30 tháng 06 năm 2013

ĐVT: VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Kỳ này	Kỳ trước
1	2	3	4	5
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.1	419.384.272.765	372.240.719.165
03	2. Các khoản giảm trừ		6.461.535	6.960.838
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		419.377.811.230	372.233.758.327
11	4. Giá vốn hàng bán	6.2	401.931.639.114	357.474.222.572
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		17.446.172.116	14.759.535.755
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	6.3	4.823.001.997	4.800.466.602
22	7. Chi phí tài chính	6.4	98.091.111	(30.005.556)
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		43.091.111	44.994.444
24	8. Chi phí bán hàng	6.5	5.782.572.164	4.684.611.749
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.6	4.066.410.920	4.529.896.300
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		12.322.099.918	10.375.499.864
31	11. Thu nhập khác		8.617.800	21.059.685
32	12. Chi phí khác		-	-
40	13. Lợi nhuận khác		8.617.800	21.059.685
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		12.330.717.718	10.396.559.549
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	6.7	2.135.630.539	1.774.294.331
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	6.8	(27.954.545)	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		10.223.041.724	8.622.265.218
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	6.9	1.947	1.642

Người lập biểu



VÕ THỊ KIM NGÂN

Kế toán trưởng



LÊ THỊ MỘNG ĐIỆP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 08 năm 2013.

Tổng Giám đốc



LÊ VĂN MỸ